

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ SỰ KIỆN BTN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ SỰ KIỆN BTN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BTN COMMUNICATION AND EVENTS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110271122

3. Ngày thành lập: 02/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Số 153 Trần Đại Nghĩa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0352208987

Fax:

Email: sukienbtn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Trừ nở cát	4390
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn mực in	4669
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230(Chính)
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Cung cấp dịch vụ xử lý báo cáo văn bản và sao chép tốc ký; – Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá) Điều 28 Luật thương mại 2005	8299
10.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
11.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
12.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000

13.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
14.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao	9319
15.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
16.	Quảng cáo	7310
17.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: thiết kế và dàn dựng gian hàng hội chợ	7410
19.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
20.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
22.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
23.	In ấn	1811
24.	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: Trừ rập khuôn tem	1812
25.	Sao chép bản ghi các loại	1820
26.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
27.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
28.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
29.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
30.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
31.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (Điều 4 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4931
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 5,6,7,8 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4933
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
36.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
37.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
38.	Hoạt động hậu kỳ	5912
39.	Hoạt động chiếu phim	5914
40.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
41.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
42.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
43.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
44.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: - Photo, chuẩn bị tài liệu - Dịch vụ hỗ trợ thư ký; - Bản ghi tài liệu và dịch vụ thư ký khác; - Cung cấp dịch vụ thuê hộp thư thoại và dịch vụ chuyển phát thư khác (trừ quảng cáo thư trực tiếp); - Dịch vụ gửi thư.	8219
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
47.	Xây dựng nhà để ở	4101
48.	Xây dựng nhà không để ở	4102
49.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
50.	Xây dựng công trình điện	4221
51.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
52.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
53.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
54.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
55.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

57.	Phá dỡ Chi tiết: Trừ nổ mìn	4311
58.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Trừ nổ mìn	4312
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HUY HIỆU	Số 65 Ngõ 592 Trường Chinh, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	0400850004 09	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		
2	BÙI MINH TRANG	Số 7 Ngõ 11 Lương Đình Cửa, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	0341930051 34	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		
3	HÀ CHÍ VƯƠNG	Xóm Văn Trường, Xã Hiến Sơn, Huyện Đô Lương, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	0400910300 93	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

9. **Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HÀ CHÍ VƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/05/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040091030093

Ngày cấp: 12/04/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm Văn Trường, Xã Hiến Sơn, Huyện Đô Lương, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm Văn Trường, Xã Hiến Sơn, Huyện Đô Lương, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội